

Số: 37/2022/QĐPT-HC

Hà Nội, ngày 09 tháng 8 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH
GIẢI QUYẾT VIỆC KHÁNG CÁO ĐỐI VỚI
QUYẾT ĐỊNH ĐÌNH CHỈ GIẢI QUYẾT VỤ ÁN HÀNH CHÍNH

TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI HÀ NỘI

Hội đồng phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên họp: Ông Phạm Việt Hà;

Các thẩm phán: Ông Mai Anh Tài;
Ông Đặng Đình Lực.

Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên họp: Bà Nguyễn Thị Thảo Trang, Thư ký Tòa án nhân dân cấp cao tại Hà Nội.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tham gia phiên họp: Bà Nguyễn Thị Thu Trang, Kiểm sát viên cao cấp.

Tại Quyết định đình chỉ giải quyết vụ án hành chính sơ thẩm số 04/2021/QĐST-HC ngày 14 tháng 06 năm 2021.

Tòa án nhân dân tỉnh Thái Nguyên đã căn cứ khoản 5 Điều 38; Điều 143; Điều 144; Điều 116 Luật tổ tụng hành chính quyết định đình chỉ giải quyết vụ án hành chính về việc “kiếu kiện quyết định hành chính trong lĩnh vực quản lý đất đai”, giữa:

*** *Người khởi kiện:*** Bà Đặng Thị M, sinh năm 1952; Địa chỉ: xóm Đèo X, xã Yên L, Huyện Đại T, tỉnh Thái Nguyên.

- *Người đại diện theo ủy quyền của người khởi kiện:* Bà Lã Thị T, sinh năm 1965; Địa chỉ: Xóm Đồng B, xã Yên L, Huyện Đại T, tỉnh Thái Nguyên.

*** *Người bị kiện:*** Ủy ban nhân dân Huyện Đại T, tỉnh Thái Nguyên.

Địa chỉ: Thị trấn Hùng S, Huyện Đại T, tỉnh Thái Nguyên.

- *Người đại diện theo ủy quyền:* Ông Lê Thanh S – Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân Huyện Đại T, tỉnh Thái Nguyên.

*** *Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:***

1. Anh Lý Văn H, sinh năm 1981;

2. Anh Lý Văn C, sinh năm 1987;

3. Chị Vũ Thị H, sinh năm 1990;

Cùng địa chỉ: xóm Đèo X, xã Yên L, Huyện Đại T, tỉnh Thái Nguyên.

4. Chị Lý Thị T1, sinh năm 1976;

Địa chỉ: xóm Thạch H, xã Liên H, Huyện Lâm H, tỉnh Lâm Đồng.

5. Chị Lý Thị N, sinh năm 1979;

Địa chỉ: xóm Cây H, xã Lương T, Huyện S D, tỉnh Tuyên Quang.

6. Chị Lý Thị T2, sinh năm 1984;

Địa chỉ: hẻm 207/32/7 đường Nam C, pH Tân P, quận C, thành phố Hồ Chí Minh.

7. Ủy ban nhân dân xã Yên L, Huyện Đại T, tỉnh Thái Nguyên.

- Người đại diện theo pháp luật: Ông Trần Duy D – Chủ tịch;

Tại đơn kháng cáo đề ngày 23/6/2021, bà Đặng Thị M kháng cáo Quyết định đình chỉ giải quyết vụ án số 04/2021/QĐST-HC ngày 14 tháng 6 năm 2021 của Tòa án nhân dân tỉnh Thái Nguyên với lý do thời hiệu khởi kiện vẫn còn, việc Tòa án xác định hết thời hiệu là không đúng làm ảnh hưởng đến quyền và lợi ích hợp pháp của gia đình.

XÉT THẤY:

Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ trong hồ sơ vụ án, đủ cơ sở xác định:

Do xóm Đèo X, xã Yên L, Huyện Đại T, tỉnh Thái Nguyên là vùng đặc biệt khó khăn, thuộc C trình 135 của Thủ tướng Chính phủ. Vì đường đi lại khó khăn nên UBND xã Yên L đã có Công văn số 53/UBND ngày 28/02/2017 đề nghị Huyện Ủy và UBND Huyện Đại T cho đầu tư xây dựng tuyến đường liên Huyện Đại T (Thái Nguyên) - Huyện S D (Tuyên Quang) để tạo điều kiện cho nhân dân đi lại được thuận lợi.

Ngày 16/3/2017, UBND Huyện Đại T, tỉnh Thái Nguyên có Quyết định số 959/QĐ-UBND phê duyệt chủ trương đầu tư tuyến đường giao thông liên Huyện Đại T (Thái Nguyên) - Huyện S D (Tuyên Quang) bắt đầu từ xóm Đồng A, xã Yên L, Huyện Đại T, tỉnh Thái Nguyên sang xã Lương T, Huyện S D, Tuyên Quang và giao cho UBND xã Yên L là chủ đầu tư.

Triển khai thực hiện dự án, ngày 07/10/2017 UBND xã Yên L cùng các ban ngành đoàn thể xã Yên L tổ chức họp nhân dân tại xóm Đèo X, xã Yên L để phổ biến chủ trương, kế hoạch đầu tư công trình. Xác định có 36 hộ dân bị ảnh hưởng bởi dự án (trong đó có hộ bà Đặng Thị M) và đã tiến hành vận động nhân dân hiến đất để xây dựng công trình.

Ngày 27/10/2017, bà Đặng Thị M có đơn tự nguyện hiến quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản gắn liền với đất với tổng diện tích hiến là 1.276m² (đất LUC) thuộc các thửa số 18,19,20 và công trình khởi công từ ngày 26/10/2017 đến ngày 29/3/2018 thì công trình hoàn thành.

Bà M cho rằng việc ký đơn hiến đất là do cán bộ xã hướng dẫn bà ký, còn nội dung bà không được biết, bà không đồng ý hiến đất nên bà và các con đã làm đơn khiếu nại gửi UBND xã Yên L và UBND Huyện Đại T nhưng không được giải quyết.

Ngày 18/3/2018 bà M có đơn đề nghị UBND xã Yên L xem xét hỗ trợ cho gia đình bà; ngày 05/4/2018, anh C, con bà M có khiếu nại đề nghị được đền bù hỗ trợ giải phóng mặt bằng gửi đến UBND Huyện Đại T. Ngày 03/5/2018 UBND Huyện Đại T chuyển đơn khiếu nại của bà T cho UBND xã Yên L. Ngày 19/06/2018 bà T có đơn khiếu nại gửi UBND xã Yên L, UBND Huyện Đại T. Sau đó gia đình bà M tiếp tục đơn gửi đến UBND tỉnh Thái Nguyên. Ngày 7/01/2019, Ban tiếp công dân thuộc Văn phòng UBND tỉnh Thái Nguyên có Văn bản chuyển đơn của bà Lã Thị T (là người đại diện của gia đình bà M với đề nghị UBND Huyện Đại T bồi thường hỗ trợ cho gia đình bà M khi thu hồi đất) để UBND Huyện Đại T giải quyết trả lời công dân. Ngày 20/11/2018 anh C có đơn khiếu nại gửi UBND xã Yên L. Ngày 11/10/2019, UBND xã Yên L làm việc với gia đình bà M về những nội dung khiếu nại trong đó có nội dung: “*Về nội dung hỗ trợ, UBND sẽ tiếp thu ý kiến trả lời sau*”. Ngày 25/11/2019 bà M nộp đơn khởi kiện vụ án hành chính tại TAND Huyện Đại T. Ngày 22/5/2020 vụ án được chuyển lên TAND tỉnh Thái nguyên giải quyết theo thẩm quyền.

Như vậy, gia đình bà M liên tục có khiếu nại từ tháng 3/2018 đến tháng 10/2019, tính đến ngày 25/11/2019 bà M nộp đơn khởi kiện vụ án hành chính tại TAND Huyện Đại T là vẫn còn thời hiệu khởi kiện.

Tòa án sơ thẩm ban hành Quyết định số 04/QĐST-HC đình chỉ giải quyết vụ án hành chính, theo quy định tại điểm a khoản 2 Điều 116 Luật TTHC năm 2015 (do hết thời hiệu khởi kiện) là không đúng.

Xét thấy, bà M khởi kiện về việc UBND thu hồi đất không có quyết định thu hồi, phương án phê duyệt bồi tH đất cho gia đình bà M. Tài liệu trong hồ sơ vụ án thể hiện năm 2017 UBND Huyện Đại T có Quyết định số 959/QĐ-UBND phê duyệt chủ trương đầu tư tuyến đường giao thông liên Huyện Đại T. Chủ đầu tư là UBND xã Yên L cho rằng bà M đã có đơn hiến đất ngày 27/10/2017 là thể hiện bà M đã biết về dự án. Nhưng không có tài liệu thể hiện UBND xã Yên L, Huyện Đại T đã giao Quyết định 959/QĐ-UBND cho bà M và bà M đã nhận được hay chưa.

Bên cạnh đó, ngày 18/3/2018 bà M có đơn đề nghị xem xét hỗ trợ cho gia đình bà; ngày 05/4/2018, anh C, con bà M có khiếu nại đề nghị được đền bù hỗ trợ giải phóng mặt bằng gửi đến UBND Huyện Đại T. Sau đó gia đình bà M tiếp tục đơn gửi đến UBND tỉnh Thái Nguyên. Ngày 09/01/2019, Ban tiếp công dân

thuộc văn phòng UBND tỉnh Thái Nguyên có Văn bản chuyển đơn của bà Lã Thị T (là người đại diện của gia đình bà M với đề nghị UBND Huyện Đại T bồi tH hỗ trợ cho gia đình bà M khi thu hồi đất) để UBND Huyện Đại T giải quyết trả lời công dân. Ngày 11/10/2019, UBND xã vẫn làm việc với gia đình bà M về diện tích đất của bà M. Như vậy gia đình bà M liên tục có khiếu nại từ tháng 3/2018 đến tháng 10/2019. Ngày 25/11/2019 bà đã khởi kiện vụ án hành chính tại TAND Huyện Đại T là còn thời hiệu. Tòa án sơ thẩm ban hành Quyết định số 04/QĐST-HC đình chỉ giải quyết vụ án hành chính, theo quy định tại điểm a khoản 2 Điều 116 Luật TTHC năm 2015 (do hết thời hiệu khởi kiện) là không đúng.

Vì vậy, ngày 25/11/2019 bà đã khởi kiện ra TAND Huyện Đại T yêu cầu giải quyết. Đến ngày 22/5/2020 vụ án được chuyển lên TAND tỉnh Thái Nguyên giải quyết theo thẩm quyền.

Từ những căn cứ trên thấy có cơ sở để chấp nhận kháng cáo của người khởi kiện hủy quyết định đình chỉ giải quyết vụ án hành chính sơ thẩm và giao hồ sơ cho Tòa án cấp sơ thẩm tiếp tục giải quyết vụ án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm c khoản 5 Điều 243 Luật tổ tụng hành chính; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban tH vụ Quốc hội về án phí và lệ phí Tòa án;

1. Chấp nhận kháng cáo của bà Đặng Thị M; Hủy Quyết định đình chỉ giải quyết vụ án hành chính sơ thẩm số 04/2021/QĐST-HC ngày 14 tháng 6 năm 2021 của Tòa án nhân dân tỉnh Thái Nguyên;

Giao hồ sơ vụ án cho Tòa án nhân dân tỉnh Thái Nguyên tiếp tục giải quyết vụ án theo thủ tục sơ thẩm.

2. Về án phí: Bà Đặng Thị M không phải chịu án phí hành chính phúc thẩm. Hoàn trả bà Đặng Thị M 300.000 (Ba trăm nghìn) đồng đã nộp tạm ứng án phí phúc thẩm tại Biên lai số 0002257 của Cục thi hành án dân sự tỉnh Thái Nguyên.

Án phí hành chính sơ thẩm được xác định lại sau khi Tòa án cấp sơ thẩm giải quyết lại vụ án.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ra quyết định.

Nơi nhận:

- VKSNDCC tại Hà Nội;
- TAND tỉnh Thái Nguyên;
- Cục THADS tỉnh Thái Nguyên;
- Các đương sự (theo địa chỉ);
- Lưu: HS, VT.

**TM HỘI ĐỒNG PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN HỌP**

Phạm Việt Hà